TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG HỒ** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 191/2023/QĐST - HNGĐ	*Long Hồ, ngày 22 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ thụ lý vụ án dân sự thụ lý số: 309/2023/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Thạch Huy B, sinh năm 1998

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện Th, tỉnh Sóc Trăng

Bị đơn: Chị Bùi Thị Nhựt Ngọc H, sinh năm 2001

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Thạch Huy B và chị Bùi Thị Nhựt Ngọc H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về con chung: Anh Thạch Huy B và chị Bùi Thị Nhựt Ngọc H không có con chung

- Về tài sản chung và khoản nợ phải thu, phải trả: Anh Thạch Huy B và chị Bùi Thị Nhựt Ngọc H không yêu cầu tòa án giải quyết

- Về án phí: Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ từ 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà nguyên đơn đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ theo biên lai thu tiền số 0005103 ngày 07/6/2023, hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại cho nguyên đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Long Hồ;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hs;

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Bé T